

PHỤ LỤC 19A

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Đơn vị:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ CÔNG CỤ, DỤNG CỤ TRONG KHO

Ngày ... tháng ... năm

Số:

- Thời điểm kiểm kê giờ ngày tháng năm
- Hội đồng kiểm kê gồm:
- Ông (bà) Chức vụ Đại diện Chủ tịch Hội đồng
- Ông (bà) Chức vụ Đại diện Ủy viên
- Ông (bà) Chức vụ Đại diện Ủy viên
- Đã kiểm kê những công cụ, dụng cụ dưới đây:

STT	Tên, nhãn hiệu, quy cách công cụ, dụng cụ	Mã số	Đơn vị tính	Đơn giá	Theo sổ sách		Theo kiểm kê		Chênh lệch				Phẩm chất		
					Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	Thừa		Thiếu		Bình thường	Còn sử dụng được	Hỏng
									Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền			
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Cộng	X	X	X	X		X		X		X		X	X	X

Ngày ... tháng ... năm ...

Thủ trưởng đơn vị (Ý kiến giải quyết số chênh lệch) (Ký, họ tên, đóng dấu)	Trưởng phòng Hành chính (Ký, họ tên)	Trưởng phòng Kế toán (Ký, họ tên)	Kiểm soát viên (Ký, họ tên)	Thủ kho (Ký, họ tên)	Chủ tịch Hội đồng kiểm kê (Ký, họ tên)	Người lập (Ký, họ tên)
--	--	---	---	-----------------------------------	--	----------------------------------

Nguồn: Thông tư 35/2019/TT-NHNN